

Số: 7024/TB-S.I.S

Cần Thơ, ngày 02 tháng 07 năm 2024

**THÔNG BÁO CHIÊU SINH KHÓA 2
LỚP CAN THIỆP MẠCH MÁU CÁC TẠNG VÀ MẠCH MÁU NGOẠI BIÊN CƠ BẢN**

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh ;

Căn cứ Quyết định số 93/ QĐ-K2ĐT ngày 17.06.2019 của Bộ Y tế về việc cấp Mã đào tạo cho bệnh viện số C40.08;

Căn cứ Quyết định số 36023 /QĐ-S.I.S ngày 28.12.2023 của Bệnh viện Đa khoa quốc tế S.I.S về việc ban hành Chương trình & tài liệu đào tạo liên tục “Chương trình can thiệp mạch máu các tạng và mạch máu ngoại biên cơ bản”.

1. Mục tiêu chung khóa học:

Sau khi kết thúc khóa học, học viên có khả năng nhận biết, chẩn đoán, đọc kết quả và thực hiện can thiệp mạch máu các tạng và mạch máu ngoại biên cơ bản.

2. Thời gian đào tạo/ Số lượng chiêu sinh:

- 06 tháng kể từ ngày khai giảng.
- Số lượng chiêu sinh: 4-6 học viên/ khóa

3. Đối tượng tham dự khóa học:

Bác sĩ chuyên ngành: Chuyên khoa hoặc Định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bác sĩ chuyên khoa Ngoại Mạch máu, Bác sĩ chuyên khoa Ngoại Tổng hợp, Bác sĩ chuyên ngành can thiệp Thần kinh.

4. Chương trình đào tạo

TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	Buồng bệnh
01	Bức xạ tia x	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày được đơn vị đo bức xạ tia X, thực hiện đúng quy định kỹ thuật an toàn bức xạ tia X.- Mô tả chính xác phương pháp đo bức xạ tia X.	12	02	10	



02	Nguyên lý tạo hình ảnh trên dsa và an toàn bức xạ tia x	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được nguyên lý tạo hình ảnh trên DSA. - Vận dụng được các nguyên tắc an toàn bức xạ tia X. 	22	02	20	
03	Thuốc cản quang trong can thiệp nội mạch	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các nhóm thuốc cản quang hiện nay. - Áp dụng đúng liều lượng thuốc cản quang trong can thiệp nội mạch, các phản ứng bất lợi của thuốc cản quang và xử trí. 	22	02	20	
04	Bệnh thận do thuốc cản quang	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày tiêu chuẩn chẩn đoán của bệnh thận do thuốc cản quang (CIN) - Giải thích chính xác cơ chế bệnh sinh của CIN <p>Đánh giá được nguy cơ và xây dựng cách phòng ngừa CIN.</p>	42	02	20	20
05	Hình ảnh Giải phẫu học của gan	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được giải phẫu các phân thùy gan, các cấu trúc cố định gan và liên quan của gan với các tạng xung quanh. - Áp dụng giải phẫu mạch máu và các biến thể của mạch máu gan trong can thiệp mạch máu. 	24	04	20	
06	Hình ảnh chụp cắt lớp vi tính của gan	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đặc điểm hình ảnh CT scanner của các tổn thương khu trú ở gan. - Phân tích được các đặc điểm hình ảnh của u lành và ác tính ở gan. 	34	04	30	
07	Hướng dẫn điều trị ung thư biểu mô tế bào gan	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả các biểu hiện lâm sàng, các bước chẩn đoán ung thư tế bào gan nguyên phát. - Vận dụng đúng hướng dẫn các phương pháp điều trị và chiến lược tầm soát ung thư tế bào gan nguyên phát. 	64	02	30	30
08	Chẩn đoán và điều trị ho ra máu	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được biểu hiện lâm sàng, phân độ, chẩn đoán ho ra máu. - Xây dựng các bước của kỹ thuật can thiệp gây tắc động mạch phế quản. 	44	02	20	20
09	Chẩn đoán và xử trí xuất huyết tiêu hóa trên cấp tính không do tăng áp lực tĩnh mạch cửa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại định nghĩa, xác định chẩn đoán và liệt kê các bước xử trí xuất huyết tiêu hóa trên cấp tính không do tăng áp lực tĩnh mạch cửa. - Trình bày được các bước kỹ thuật can thiệp nút tắc mạch cầm máu. 	84	04	40	40
10	Hẹp động mạch thận và chỉ định điều trị	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày các nguyên nhân thường gặp gây hẹp động mạch thận. - Liệt kê được chỉ định điều trị hẹp động mạch, các xét nghiệm theo dõi sau can thiệp hẹp động mạch thận. 	84	02	40	40
11	Bệnh lý hẹp động mạch dưới đòn	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả triệu chứng lâm sàng và các phương tiện thăm dò chẩn đoán hẹp động mạch dưới đòn. 	62	02	30	30

		- Trình bày chỉ định điều trị và các bước thực hiện kỹ thuật can thiệp nội mạch tái thông khẩu kính lòng mạch trong hẹp động mạch dưới đòn mạn tính.				
12	Can thiệp nút động mạch điều trị tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt	- Nhắc lại các triệu chứng của tăng sản lành tính tuyến tiền liệt. - Liệt kê chính xác các tiêu chuẩn chẩn đoán, khám lâm sàng và sử dụng các phương tiện xét nghiệm phù hợp trong chẩn đoán. - Trình bày các phương pháp điều trị hiện nay đối với tăng sản lành tính tuyến tiền liệt.	82	02	40	40
13	Can thiệp nút động mạch tử cung điều trị u xơ tử cung	- Mô tả giải phẫu tử cung và phân loại u xơ tử cung theo FIGO. - Liệt kê các tiêu chuẩn chẩn đoán u xơ tử cung. - Trình bày được các phương pháp điều trị u xơ tử cung.	42	02	20	20
14	Phân loại u máu và điều trị can thiệp nội mạch	- Trình bày các tiêu chuẩn và cách phân loại u máu. - Hệ thống hóa các phương pháp chẩn đoán và các kỹ thuật điều trị can thiệp nội mạch tương ứng.	52	02	30	20
15	Dị dạng mạch máu và chiến lược điều trị	- Trình bày các tiêu chuẩn và cách phân loại dị dạng mạch máu. - So sánh các phương pháp chẩn đoán và các kỹ thuật điều trị can thiệp nội mạch tương ứng.	52	02	30	20
16	Chẩn đoán và xử trí xuất huyết tiêu hóa dưới cấp tính	- Nhắc lại định nghĩa, xác định chẩn đoán xuất huyết tiêu hóa trên dưới cấp tính. - Trình bày được các phương pháp điều trị xuất huyết tiêu hóa dưới cấp tính.	22	02	10	10
17	Chẩn đoán và điều trị bệnh lý động mạch chủ	- Mô tả phân loại, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng cần thiết cho chẩn đoán phình bóc tách động mạch chủ. - Trình bày các phương pháp chỉ định điều trị cho phình bóc tách động mạch chủ.	42	02	20	20
18	Bệnh lý hẹp động mạch chi dưới mạn tính và chỉ định điều trị	- Mô tả khái niệm, triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán thiếu máu cục bộ chi nghiêm trọng. - Trình bày phương pháp điều trị và các bước thực hiện kỹ thuật can thiệp tái thông mạch máu trong thiếu máu chi nghiêm trọng.	102	02	50	50
19	Chẩn đoán và xử trí phản vệ	- Chẩn đoán được phản vệ và mức độ	20	15		5

		phản vệ. - Xử trí cấp cứu sốc phản vệ.				
20	Dụng cụ can thiệp	- Trình bày được đặc điểm của các nhóm dụng cụ trong can thiệp. - Vận dụng thích hợp dụng cụ đối từng loại kỹ thuật can thiệp.	20	4	16	

5. Đánh giá và cấp chứng chỉ:

- Đánh giá thường xuyên: thi giữa kỳ lý thuyết và thực hành. Điểm thi giữa kỳ sẽ là điều kiện để học viên thi cuối kỳ.

+ Lý thuyết: 45 phút(≥ 7 điểm).

+ Thực hành: 60-90 phút(≥ 7 điểm).

- Chuyên cần

+ Vắng lý thuyết $\leq 10\%$.

+ Vắng mặt thực hành 0% (nếu vắng bắt buộc phải học bù).

- Đánh giá kết thúc: học viên chỉ được thi kết thúc khóa học khi đạt điểm đánh giá thường xuyên và đạt yêu cầu về chuyên cần.

+ Thi lý thuyết: thi tự luận về lý thuyết và giải quyết tình huống trong 90 phút.

+ Thi thực hành: tại phòng DSA bằng kỹ năng thực hành trên bệnh nhân và các câu hỏi liên quan trong quá trình thực hành. Thời lượng 60-90 phút cho mỗi học viên.

- Cách tính điểm kết thúc (tất cả các bài thi lý thuyết và thực hành giữa khóa và cuối khóa đều được tính bằng thang điểm 10).

+ Điểm kết thúc cuối khóa = (Điểm thi lý thuyết + Điểm thi thực hành x 2)/3.

Học viên đạt và được cấp chứng chỉ khi điểm kết thúc cuối khóa ≥ 7 điểm.

6. Khai giảng và đăng ký tham gia học:

6.1. Khai giảng: Khai giảng khi đủ hồ sơ đăng ký.

6.2. Đăng ký:

- Nhận hồ sơ đăng ký tham dự kể từ ngày ra thông báo đến khi đủ học viên và khai giảng

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại: Địa chỉ nhận hồ sơ: số 397, đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, P.An Bình, Q. Ninh Kiều, TP.Cần Thơ. Bệnh viện Đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ,

Ban đào tạo/ Phòng Quản lý chất lượng, Ths.Ds. Huỳnh Huy. Nộp hồ sơ trực tiếp trong giờ hành chính: 7-11h; 13h-16h30; Điện thoại: 0944.680.681(Zalo) hoặc 0987.994.234.

- Nộp hồ sơ qua email: huyh@dotquy.vn,

Hồ sơ đăng ký tham dự:

- Giấy giới thiệu cử đi học của cơ quan chủ quản.
- Bằng tốt nghiệp (bản sao công chứng).
- Chứng chỉ hành nghề (photo công chứng).
- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của địa phương hoặc đơn vị công tác).
- Giấy khai sinh (bản sao công chứng).
- Giấy chứng nhận sức khỏe (không quá 6 tháng).
- 3 ảnh 3x4 (mới chụp không quá 6 tháng).
- Giấy CMND/ CCCD (photo công chứng).

7. Học phí dựa trên chi phí vật tư trang thiết bị, quản lý phục vụ cho việc đào tạo:

- *Lớp can thiệp mạch máu các tạng và mạch máu ngoại biên cơ bản:*
36.000.000/ khóa/06 tháng .

- Liên hệ đóng học phí: đóng trực tiếp hoặc chuyển khoản trước khi khai giảng.
- Tên tài khoản: Bệnh viện Đa khoa Quốc tế S.I.S Cần Thơ
- Số tài khoản: 116002677863 tại NH TMCP Công Thương Việt Nam – CN Tây

Cần Thơ

- Nội dung chuyển khoản : tên học viên + lớp học đăng ký
- Học viên chuyển khoản xong chụp ảnh lại để trình Ban đào tạo khi nộp hồ sơ trực tiếp.

- Lưu ý:

- + Chi phí này không bao gồm chi phí đi lại và ăn ở của học viên.
- + Nếu đến thời gian thi cuối khóa mà học viên vẫn chưa thỏa mãn điều kiện dự thi thì học viên tiếp tục đóng học phí 6.000.000 đ/ tháng cho đến khi đủ điều kiện thi cuối khóa.

+ Bệnh viện không hoàn học phí cho học viên với bất cứ lí do gì.

Nơi nhận:

- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện;
- Lưu: VT, Ban đào tạo



GIÁM ĐỐC

TS.BS.Trần Chí Cường



